

STT	Nguồn	Tên tài liệu	Tác giả	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ngành	Chuyên ngành
1	Triệu Hùng Trường biểu 2025	Phát triển khu công nghiệp sinh thái	Mai Văn Sỹ	2025	Chính trị q	2		0	Ngành Kỹ thuật môi trường	Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
2	Sau đại học 2025	Ứng dụng mô hình trí tuệ nhân tạo trong khoan - nổ mìn thi công công trình ngầm và mỏ	Nguyễn Chí Thà	2025	Giao thông	32	389000	12448000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm và mỏ
3	Sau đại học 2025	Giáo trình công nghệ nhiên liệu sạch	Phạm Xuân Núi	2025	Khoa học v	32	460000	14720000	Ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học	Chuyên ngành Lọc - hóa dầu
4	Sau ĐH 2025	Ứng dụng mô hình trí tuệ nhân tạo trong khoan - nổ mìn thi công công trình ngầm và mỏ	Nguyễn Chí Thà	2025	Giao thông	32	389000	12448000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm và mỏ
5	P Sau đại học 2025	Giáo trình công nghệ nhiên liệu sạch	Phạm Xuân Núi	2025	Khoa học v	32	460000	14720000	Ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học	Chuyên ngành Lọc - hóa dầu
6	sách - 21/4/2025. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Giáo trình quản trị nhân lực	Nguyễn Ngọc Qu	2012	Đại học kin	1	78000	78000	Ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
7	sách - 21/4/2025. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Quản lý nhân sự	Đình Phúc	2012	Nhà xuất b	1	86000	86000	Ngành Kinh tế Và Quản Trị Kinh Doanh	Chuyên Ngành Quản Trị Kinh Doanh
8	sách - 21/4/2025. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Giáo trình văn hóa kinh doanh	Dương Thị Liễu	2012	Đại học kin	1	118000	118000	Ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
9	Phòng đào tạo 2025(Mai)	Giáo trình biến đổi laplace và ứng dụng	Nguyễn Thị Lan	2025	Giao Thông	182	116000	21112000	Ngành khoa học cơ bản	
10	Phòng Đào tạo 2025	Nội dung cơ bản về quốc phòng và an ninh của Đảng, Nhà nước Việt Nam		2003	Giao Thông	182	206000	37492000	Ngành Khoa học cơ bản	

13	2025/Phòng ĐH (Mai)	Giáo trình khoáng sản Việt Nam		2025	Giao thông	32	397000	12704000	Ngành Khoa học và Kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật địa chất
14	Biểu ; Sau đại học/2025	Bài giảng mạng truyền thông công nghệ	Nguyễn Đức Khoa	2012	Knxb	2		0	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Tự động hóa
15	P Đại học 2025	Giáo trình cơ học đất	Nguyễn Văn Phó	2025	Giao thông	32	379000	12128000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật
16	Thành Bm XDCTNM 2025, Biểu 2018 10c,	Gia cổ đất đá và thi công công trình	Đặng Trung Thành	2018	Xây dựng	50	106000	5300000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm và mỏ
17	Phòng Đào tạo 2025	Giáo trình địa chất biển đại cương	Nguyễn Hữu Hiệp	2025	Giao thông	32	299000	9568000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Địa chất
18	Mua TV/2025	Quản trị an toàn, an ninh mạng	Kamata Keisuke	2022	Thông tin và truyền thông	10	160000	1600000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành Mạng máy tính
19	Mua TV/2025	Giáo trình Cấu tạo kiến trúc công trình	Võ Huy Dũng	2020	Xây dựng	5	83000	415000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Dân dụng và công nghiệp
20	Mua TV/2025	Ứng dụng nền tảng số trong tổ chức và quản lý	Phạm Ngọc Huyền	2025	Thông tin và truyền thông	5	195000	975000	Ngành Khác	
21	Mua TV/2025	Hành vi người tiêu dùng	Nguyễn Thị Hoàng	2023	Thông tin và truyền thông	10	135000	1350000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
22	Biểu/ Trần Đình Kiên 2025	Công nghệ dung dịch khoan nghiên cứu		2025	Đại học qu	21	0	0	Ngành Kỹ thuật dầu khí	Chuyên ngành Khoan Khai khác
23	Mua TV/2025	Quản lý đô thị	Phạm Trọng Mạnh	2013	Xây dựng	10	60000	600000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
24	Mua TV/2025	Hóa Dược	Nguyễn Hải Nam	2024	Nhà xuất bản	10	158000	1580000	Ngành Hóa dược	

25	Mua TV/2025	Chính sách đô thị	Võ Kim Cương	2023	Xây dựng	10	95000	950000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
26	Mua TV/2025	Đô thị Việt Nam - Góc nhìn từ những	Vũ Hiệp	2022	Xây dựng	10	90000	900000	Ngành Khác	
27	Mua TV/2025	Cơ cấu quy hoạch của thành phố hiện	Bocharov, IU. P	2019	Xây dựng	10	77000	770000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
28	Mua TV/2025	Giáo trình máy và thiết bị vận chuyển	Tôn Thất Minh	2013	Bách khoa	20	85000	1700000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy
29	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Định giá doanh nghiệp & tài sản		2025	Tài chính	10	495000	4950000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
30	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Hệ thống thông tin kế toán báo cáo k	Đặng Văn Sáng	2024	Tài chính	10	499000	4990000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Kế toán
31	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình quản lý học cơ bản	Nguyễn Thanh B	2023	Y học	30	135000	4050000	Ngành Hóa dược	Chuyên ngành Hóa dược
32	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Đầu tư bất động sản	Eldred, Gary W	2020	Xây dựng	30	468000	14040000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
33	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Quản trị bán hàng hiệu quả	Cespedes, Frank	2023	Thanh Niên	30	225000	6750000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
34	Mua TV/2025	Giáo trình thuế và kế toán thuế	Lê Thị Ngọc Phư	2024	Thông tin v	30	155000	4650000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Kế toán
35	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình máy và thiết bị chế biến lư	Tôn Thất Minh	2013	Bách khoa	20	125000	2500000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy
36	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Cơ học thủy khí kỹ thuật	Phạm Thị Thanh	2025	Bách khoa	10	286000	2860000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Máy và thiết bị mô

37	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	English for environmental Science		2025	Bách khoa	10	158000	1580000	Ngành Môi trường	Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường
38	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình Hán ngữ BOYA trung cấp	Lý Hiểu Kỳ	2025	Hồng Đức	20	199000	3980000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
39	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện Nghe Tiếng Trung Quốc Cấp	Mao Duyệt	2016	Tổng hợp T	20	258000	5160000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
40	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện thi HSK cấp tốc. Cấp 5-6	Trương Văn Giới	2018	Đại Học Q	20	240000	4800000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
41	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện Nghe Tiếng Trung Quốc Cấp	Mao Duyệt	2016	Tổng hợp T	20	258000	5160000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
42	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện Nói Tiếng Trung Quốc Cấp T	Mã Tiễn Phi	2019	Tổng hợp T	20	158000	3160000	Ngành ngôn ngữ	Chuyên ngành ngôn ngữ Trung
43	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện nói tiếng Trung Quốc. Trình đ	Mã Tiễn Phi	2025	Tổng hợp T	20	158000	3160000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
44	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Luyện Nghe Tiếng Trung Quốc Cấp	Mao Duyệt	2021	Tổng hợp T	20	288000	5760000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ trung
45	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Nghiệp vụ định giá xây dựng	Bùi Mạnh Hùng	2014	Xây dựng	10	161000	1610000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Kế toán
46	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Nguyên lý thiết kế kiến trúc dân dụng	Nguyễn Đức Thi	2023	Xây dựng	10	166000	1660000	Ngành Xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
47	Mua Tiếng Việt/2025(25-26)	IS - BOK 2.0. Bộ kiến thức cốt lõi về	Meng, Alex Lim	2024	Thông tin v	5	490000	2450000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành Hệ thống thông tin
48	Mua Tiếng Việt/2025 (25-26)	Giáo trình nguyên lý kế toán		2025	Thông tin v	30	145000	4350000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Kế toán

49	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	AI và con người	Hồ Tú Bảo	2025	Thông tin v	10	260000	2600000	Ngành công nghệ thông tin	Chuyên ngành công nghệ phần mềm
50	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình thị trường tài chính và các	Lê Thị Tuyết Hoa	2016	Kinh tế TP	30	150000	4500000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
51	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Các phương pháp luyện kim bột tiên	Đoàn Đình Phươ	2024	Khoa học t	20	235000	4700000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Vật liệu cơ khí
52	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Kế toán quản trị giản lược	Nguyễn Tấn Bình	2025	Tài chính	30	250000	7500000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Kế toán
53	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Excel nâng cao. Phân tích dữ liệu và	Phạm Quang Hiế	2022	Thanh Niê	20	174000	3480000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
54	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Đồ thị học - Những khái niệm mở đầ	Trương Quang T	2011	Xây dựng	30	130000	3900000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
55	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình tài chính tiền tệ	Đặng Thị Việt Đ	2022	Thông tin v	20	138000	2760000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
56	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Bài tập lập trình với ngôn ngữ C++ t	Trần Thông Quế	2022	Thông tin v	20	120000	2400000	Ngành công nghệ thông tin	Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
57	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Bài tập lập trình với ngôn ngữ C++ t	Trần Thông Quế	2022	Thông tin v	20	155000	3100000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành công nghệ phân mềm
58	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Kinh tế tài chính dự án điện tái tạo	Mai Sỹ Hùng	2022	Xây dựng	40	134000	5360000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành quản trị kinh doanh
59	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Dao động và động lực học máy	Nguyễn Phong Đ	2025	Bách khoa	20	258000	5160000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí
60	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Cơ học kỹ thuật	Nguyễn Văn Kha	2024	Bách khoa	50	259000	12950000	Ngành khoa học cơ bản	

61	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Vật liệu kỹ thuật điện	Trần Văn Tóp	2025	Bách khoa	50	205000	10250000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành điện-điện tử
62	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Giáo trình sửa chữa và bảo dưỡng hệ	Bộ Xây dựng	2011	Xây dựng	20	37000	740000	Ngành Cơ Điện	Chuyên ngành Tự động hóa
63	Mua Tiếng Việt 2025 (25-26)	Điều khiển logic và PLC	Dương Minh Đức	2025	Bách khoa	20	142000	2840000	Ngành Cơ Điện	Chuyên ngành Tự Động Hóa
64	Mua TA 2025	Composites: Volume 2: Applications of Nanocomposites - Những tiến bộ trong vật liệu composite cấu trúc nano: Tập 2:	Mahmood Aliofkhazraei	2021	CRC Press	1	4098000	4098000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Kỹ thuật vật liệu composite
65	Mua TA 2025	Applied Nanotechnology - Công nghệ nano ứng dụng (9781774636145)	A. K. Haghi	2021	Apple Academi c Press	1	4025000	4025000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Kỹ thuật vật liệu composite
66	Mua TA 2025	Fibrous Polymeric Composites - Composite polymer dạng sợi (9780367571573)	Bankim Chandra Ray	2020	CRC Press	1	4287000	4287000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Kỹ thuật vật liệu composite
67	Mua TA 2025	Modification, and Applications - Tổng hợp, Biến tính và Ứng dụng Màng polyme (9780367570910)	Chandan Das	2020	CRC Press	1	4287000	4287000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Lọc hóa dầu
68	Mua TA 2025	Advanced Materials for Clean Energy - Vật liệu Tiên tiến cho Năng lượng Sạch (9780367575816)	Qiang Xu	2020	CRC Press	1	4600000	4600000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Lọc hóa dầu
69	Mua TA 2025	Efficiency and Power in Energy Conversion and Storage - Hiệu quả và Công suất trong Chuyển đổi và Lưu trữ Năng lượng (9781032652504)	Thomas Christen	2023	CRC Press	1	5018000	5018000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Thiết bị dầu khí
70	Mua TA 2025	Gas Industry: Pipelines, Subsea Equipment, and Structures - Bảo vệ Chống ăn mòn cho Ngành Dầu khí:	Mavis Sika Okyere	2020	CRC Press	1	5457000	5457000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Thiết bị dầu khí
71	Mua TA 2025	Safety in Petroleum Industries - An toàn trong Ngành Dầu khí (9780367653934)	Dhananjoy Ghosh	2023	CRC Press	1	5206000	5206000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Thiết bị dầu khí

72	Mua TA 2025	Gas Production - Đảm bảo Dòng chảy Chất rắn trong Sản xuất Dầu khí (9780367781927)	Jon Gudmundsson	2021	CRC Press	1	5332000	5332000	Ngành Dầu khí	
73	Mua TA 2025	Electric Energy Systems - Hệ thống Năng lượng Điện (9780367734275)	Antonio Gomez-Exposito	2020	CRC Press	1	6649000	6649000	Ngành Cơ điện	
74	Mua TA 2025	Energy Management - Quản lý Năng lượng (9780367494933)	Anil Kumar	2022	CRC Press	1	5144000	5144000	Ngành Dầu khí	
75	Mua TA 2025	Engineering - Tiếng Anh chuyên ngành Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu (9783834809575)	Iris Eisenbach	2011	Vieweg+ Teubner Verlag	1	6586000	6586000	Ngành Khoa học cơ bản	
76	Mua TA 2025	and Nanophotonics - Giới thiệu về Siêu vật liệu và Nanophotonics (978-1108492645)	Constantin Simovski	2020	Cambridge Universit	1	7193000	7193000	Ngành Khoa học cơ bản	
77	Mua TA 2025	Physics of semiconductor devices - Vật lý linh kiện bán dẫn (978-1119429111)	Simon M. Sze	2021	Wiley	1	11416000	11416000	Ngành Cơ điện	
78	Mua TA 2025	Kittel's Introduction to Solid State Physics - Giới thiệu về Vật lý Thể rắn (978-1119454168)	Charles Kittel	2018	Wiley	1	7464000	7464000	Ngành Khoa học cơ bản	
79	Mua TA 2025	Environmental Consulting Fundamentals - Cơ sở Tư vấn Môi trường (9781032475479)	Benjamin Alter	2023	CRC Press	1	5332000	5332000	Ngành Môi trường	Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường
80	Mua TA 2025	Carbon Capture and Storage - Thu giữ và Lưu trữ Carbon (9781774633410)	Amitava Bandyopadhyay	2021	Apple Academic Press	1	7464000	7464000	Ngành Khác	
81	Mua TA 2025	Emissions: Theory, Calculation, and Practice - Xử lý Khí thải Công nghiệp: Lý thuyết, Tính toán và	Usmanova Regina Ravilevna	2021	Apple Academic Press	1	6419000	6419000	Ngành Môi trường	
82	Mua TA 2025	Plates - Cấu trúc địa chất và mảng kiến tạo chuyển động; (978-0412742606)	R.G. Park	1991	Springer	1	10287000	10287000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	

83	Mua TA 2025	Remote Sensing Geology - Địa chất Viễn thám (978-3662572542)	Ravi P. Gupta	2018	Springer	1	7736000	7736000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	
84	Mua TA 2025	Guide to Surface and Subsurface Map Interpretation - Địa chất Cấu trúc 3D: Hướng dẫn Thực hành	Richard H. H. Groshong Jr.	2009	Springer	1	7841000	7841000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật Địa chất
85	Mua TA 2025	Field Geophysics - Địa vật lý Thực địa (978-0470749845)	Milsom, J.	2011	Wiley	1	4705000	4705000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Địa vật lý
86	Mua TA 2025	Tsunamis – Volcanoes – Avalanches – Landslides – Floods - Các Tai biến Địa chất: Động đất	B.A. Bolt	2014	Springer	1	7464000	7464000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	
87	Mua TA 2025	and Forecasting - Các mối nguy hiểm địa chất: Phân tích, Mô hình hóa và Dự báo (978-9819939572)	Sandeep, Kumar, P.,	2024	Springer	1	9346000	9346000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật Địa chất
88	Mua TA 2025	21st Century: The Origin, Principles, and Futuristic Approach - Ngành Du lịch Địa chất trong	<u>Bahram Nekouie Sadry</u>	2022	Apple Academic Press.	1	7464000	7464000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Du lịch địa chất
89	Mua TA 2025	Geological Modeling: Informing Sustainable Human Interactions with the Shallow Subsurface; -	Alan Keith Turner	2021	Wiley-Blackwell	1	16685000	16685000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật Địa chất
90	Mua TA 2025	in 3D: Observation, Interpretation and Building of 3D Models; - Các đối tượng và cấu trúc địa chất trong	Dominique Frizon de Lamotte	2020	CRC Press.	1	5332000	5332000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật Địa chất
91	Mua TA 2025	Geology: An Introduction - Mô hình địa chất trong Địa chất Kỹ thuật: Giới thiệu, Whittles (978-	P. G. Fookes	2015	Whittles Publishing	1	5332000	5332000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Kỹ thuật Địa chất
92	Mua TA 2025	Extractive Metallurgy of Copper - Khai thác Luyện kim Đồng (9780128218754)	Mark E. Schlesinger	2021	Elsevier	1	16308000	16308000	Ngành Mỏ	Chuyên ngành Tuyển khoáng
93	Mua TA 2025	the Metal Extraction Industry - Sản xuất và Sử dụng Chất thải trong Ngành Khai thác Kim loại (978-	Geoffrey S. Simate	2020	CRC Press	1	5332000	5332000	Ngành Mỏ	Chuyên ngành Tuyển khoáng
94	Mua TA 2025	Smelter Grade Alumina from Bauxite - Alumina Luyện kim từ Bauxite (978-3030885885)	Benny E. Raahauge	2023	Springer	1	10601000	10601000	Ngành Mỏ	Chuyên ngành Tuyển khoáng

95	Mua TA 2025	marketing - Những yếu tố thiết yếu tuyệt đối của tiếp thị kỹ thuật số (9780367859206)	Alan Charlesworth	2023	Routledge	1	3137000	3137000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
96	Mua TA 2025	marketing – A recipe for success in digital marketing - Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm và tiếp thị – Công	Subhankar Das	2024	Chapman & Hall/CR	1	5018000	5018000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
97	Mua TA 2025	Environment and operation, 17th edition. - Kinh doanh Quốc tế: Môi trường và Vận hành, Tái bản lần	John Daniels	2021	Pearson	1	8782000	8782000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
98	Mua TA 2025	Through the Clutter with a Different Story - Tiếp thị nội dung xuất sắc: Đột phá sự lộn xộn bằng	Joe Pulizzi	2023	McGraw-Hill Educatio	1	3764000	3764000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
99	Mua TA 2025	Strategy, Planning, and Operation - Quản lý chuỗi cung ứng: Chiến lược, Lập kế hoạch và Vận hành (	Sunil Chopra	2019	Pearson	1	7527000	7527000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
100	Mua TA 2025	Studies - Nghiên cứu Trường hợp Thực tế về Thu hồi Dầu Năng cao (9780123865458)	James J.Sheng	2013	Gulf Professional	1	11290000	11290000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Khoan khai thác
101	Mua TA 2025	Transmission and Processing: Principles and Practices - Cẩm nang Vận chuyển và Xử lý Khí	Saeid Mokhatab	2018	Gulf Professional	1	13172000	13172000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Lọc hóa dầu
102	Mua TA 2025	Fundamentals of Natural Gas Processing - Cơ sở Xử lý Khí thiên nhiên (978-1138612792)	Arthur J. Kidnay	2019	CRC Press	1	12545000	12545000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Lọc hóa dầu
103	Mua TA 2025	Handbook of Liquefied Natural Gas - Cẩm nang Khí thiên nhiên Hóa lỏng (9780124045859)	Saeid Mokhatab	2016	Gulf Professional	1	8154000	8154000	Ngành Dầu khí	Chuyên ngành Lọc hóa dầu
104	Mua TA 2025	Semiconductor physics and devices - Vật lý và thiết bị bán dẫn (9781266064012)	Neamen	2021	McGraw Hill	1	8886000	8886000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Điện - Điện tử
105	Mua TA 2025	Electrical Machines - Máy điện (9780367736941)	Jacek F. Gieras	2020	CRC Press	1	5018000	5018000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Điện - Điện tử
106	Mua TA 2025	Concepts for Adaptive and Integrated Resource Management - Địa chất Đô thị: Các Khái niệm	Peter Huggenberger	2014	Springer	1	8154000	8154000	Ngành Môi trường	Địa sinh thái và công nghệ môi trường

107	Mua TA 2025	Practice - Case Studies for Engineers and Scientists - Phát triển Bền vững trong Thực tiễn - Language Study Series) - Ngữ dụng học (Bộ sách Giới thiệu về Ngôn ngữ học của Oxford) (978-	Adisa Azapagic	2011	Wiley	1	7527000	7527000	Ngành Môi trường	Địa sinh thái và công nghệ môi trường
108	Mua TA 2025	Standards - Tiêu chuẩn Quy hoạch và Thiết kế Đô thị (978-0471760900)	George Yule	1996	Oxford	1	5855000	5855000	Ngành Ngôn ngữ	
109	Mua TA 2025	Renewable Energy and Electric Vehicles - Bộ chuyển đổi năng lượng mới nổi cho Năng lượng Tái	American Planning Association	2006	Wiley	1	9597000	9597000	Ngành Xây dựng	Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
110	Mua TA 2025	Environmental Fluid Mechanics - Mécanique des Fluides Environnementaux - Cơ học Chất lỏng Môi trường - Mécanique des Fluides Environnementaux (978-	Md. Rabiul Islam	2023	CRC Press	1	7527000	7527000	Ngành Môi trường	Địa sinh thái và công nghệ môi trường
111	Mua TA 2025	Mechanical Design and Manufacture of Hydraulic Machinery - Thiết kế Cơ khí và Chế tạo Máy thủy lực (978-1138268975)	CIGB ICOLD	2022	CRC Press	1	9095000	9095000	Ngành Môi trường	Chuyên ngành Địa sinh thái và công nghệ môi trường
112	Mua TA 2025	Advanced Grammar in Use Book with Answers and eBook and Online Test - Sách Ngữ pháp Nâng cao Thường thức (có đáp án, sách điện tử và bài kiểm tra trực tuyến) (978-1108920216)	Mei Zu-yan	2024	CRC Press	1	8154000	8154000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy
113	Mua TA 2025	The Study Skills Handbook (4th edition) - Cẩm nang Kỹ năng Học tập (Tái bản lần thứ 4) (978-1350421271)	Martin Hewings	2023	Cambridge University Press	1	6649000	6649000	Ngành Ngôn ngữ	
114	Mua TA 2025	The Art of Public Speaking - Nghệ thuật Nói trước Công chúng (978-1260548099)	Stella Cottrell	2024	Bloomsbury Academic	1	3325000	3325000	Ngành Ngôn ngữ	
115	Mua TA 2025		Stephen E. Lucas	2019	Mc Graw Hill	1	5959000	5959000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh

116	Mua TA 2025	write & present really effective reports, 9th - Viết báo cáo: Cách chuẩn bị, viết và trình bày báo cáo	Bowden, J	2011	How To Books	1	2509000	2509000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
117	Mua TA 2025	Worldwide Destinations - Điểm đến Toàn cầu (978-1032524917)	Brian Boniface	2024	Routledge	1	4391000	4391000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
118	Mua TA 2025	Cultural Tourism - Du lịch Văn hóa (978-0367229016)	Hilary du Cros	2020	Routledge	1	5645000	5645000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Du lịch địa chất
119	Mua TA 2025	Agreement without giving in - Đạt được sự đồng thuận – Đàm phán Thỏa thuận mà không nhượng bộ (	Roger Fisher	2011	Penguin Books	1	2447000	2447000	Ngành Kinh tế và quản trị kinh doanh	Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
120	Mua TA 2025	Gemstones of the World - Đá quý Thế giới (978-1454909538)	Walter Schumann	2013	Union Square and Co	1	3137000	3137000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Đá quý
121	Mua TA 2025	the Earth's Natural Treasures - Khoáng sản và Đá quý: 300 Kho báu Thiên nhiên của Trái đất (	Wendy L. Kirk	2017	Amber Books	1	4600000	4600000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Đá quý
122	Mua TA 2025	Your Rocks & Minerals into Beautiful Gems - Từ Đá thô đến Đá quý Tuyệt đẹp: Biển Đá &	Jim Magnuson	2025	Adventure	1	3680000	3680000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Đá quý
123	Mua TA 2025	Techniques of professional practice - Giám định Đá quý & Trang sức. Kỹ thuật hành nghề chuyên nghiệp	Anna M.Miller	2008	Gemstone Press	1	3137000	3137000	Ngành Khoa học và kỹ thuật địa chất	Chuyên ngành Đá quý
124	Mua TA 2025	汉语教程Bản mới Tập 3 (下) - Giáo trình Hán ngữ Bản mới tập 3 (Hạ) (9787561947739)	Dương Ký Châu	2016	北京语言大学	2	1051000	2102000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
125	Mua TA 2025	汉语听力教程 第二册 - Giáo trình nghe Hán ngữ quyển 2 (9787561925362)	杨雪梅、胡波 Dương Tuyết Mai, Hồ Ba	2020	北京语言大学出版社	2	1454000	2908000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
126	Mua TA 2025	初级汉语听力 上册 - Giáo trình nghe Hán ngữ sơ cấp quyển thượng (9787301079638)	王晓美 Vương Hiểu Mỹ	2011	北京大学出版社 NXB	2	1430000	2860000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
127	Mua TA 2025	《汉语听力教程》（第二册） - Giáo trình nghe Hán ngữ (quyển 2) (9787561955956)	杨雪梅、胡波 Dương Tuyết Mai, Hồ Ba	2010	北京语言大学出版社	1	1806000	1806000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung

128	Mua TA 2025	《汉语听力教程》（第三册） - Giáo trình nghe Hán ngữ (quyển 3) (9787561955963)	杨雪梅、胡波 Dương Tuyết Mai, Hồ Ba	2010	北京语 言大学 出版社	1	1957000	1957000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
129	Mua TA 2025	新目标汉语口语课本3 - Giáo trình khẩu ngữ tiếng Hán mục tiêu mới quyển 3 (9787561936917)	毛悦 Mao Duyệt	2013	北京语 言大学 出版社	1	2308000	2308000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
130	Mua TA 2025	新目标汉语口语课本 4 - Giáo trình khẩu ngữ tiếng Hán mục tiêu mới quyển 4 (9787561941829)	毛悦 Mao Duyệt	2016	北京语 言大学 出版社	1	1731000	1731000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
131	Mua TA 2025	Giáo trình nghe nói tiếng Hán trung cấp (quyển hạ) (9787301079072)	胡晓清 Hồ Hiếu Thanh	2006	北京大 学出版 社 NXB	2	1404000	2808000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
132	Mua TA 2025	新目标汉语 5口语课本 - Giáo trình khẩu ngữ tiếng Hán mục tiêu mới quyển 5 (9787561933169)	毛悦 Mao Duyệt	2017	北京语 言大学 出版社	1	2433000	2433000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
133	Mua TA 2025	中级汉语阅读教材·这样阅读2 - Giáo trình kỹ năng đọc hiểu tập 2 (9787561918241)	陈贤纯 Trần Hiền Thuần	2008	北京语 言大学 出版社	1	1600000	1600000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
134	Mua TA 2025	汉字教程 - Giáo trình Hán tự (9787561913239)	张静贤 Trương Tĩnh Hiền	2004	北京语 言大学 出版社	2	677000	1354000	Ngành Ngôn ngữ	Chuyên ngành Ngôn ngữ Trung
135	Mua TA 2025	Converters: Techniques and Matlab/Simulink Implementation - Điều khiển nâng cao bộ biến đổi	Hasan Komurcugil	2023	Wiley	1	9722000	9722000	Ngành Cơ điện	Chuyên ngành Điện - Điện tử
136	Mua TA 2025	Fundamental Algorithms in MATLAB - Robot, Thị giác và Điều khiển, Thuật toán cơ bản	Peter Corke	2023	Springer	1	5645000	5645000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
137	Mua TA 2025	& Control - Giới thiệu về Cơ học & Điều khiển Robot (978- 0133489798)	John J. Craig	2017	Pearson	1	15869000	15869000	Ngành Kỹ thuật Robot và trí tuệ nhân tạo	
138	Mua TA 2025	Analytical Chemistry - Kỹ thuật Chuẩn bị Mẫu trong Hóa phân tích (978-0471328452)	Somenath Mitra	2003	Wiley	1	12127000	12127000	Ngành Khoa học cơ bản	
139	Mua TA 2025	Analytical Electrochemistry - Điện hóa Phân tích (978-1119787693)	Joseph Wang	2023	Wiley	1	8886000	8886000	Ngành Cơ điện	

140	Mua TA 2025	and Scikit-Learn: Develop machine learning and deep learning models with Python - Học Máy với	Sebastian Raschka	2022	Packt Publishing	1	5436000	5436000	Ngành Công nghệ thông tin	Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
141	Mua TA 2025	Artificial Intelligence of Things - Trí tuệ Nhân tạo Vạn vật (978-1032552996)	Kashif Naseer Qureshi	2024	CRC Press	1	5855000	5855000	Ngành Kỹ thuật Robot và trí tuệ nhân tạo	

1619

820120000

Ký hiệu phân loại (DDC)
363.7
624
665
624
665
658.3
658.4
338
515
355.07

553

624.15136

624.1513

551.461
005.8
702.711
321.009
658.8
622
624
615.3

624
307.76
711.4
621.8
658.1
657
658
332.6
658.85
336.2
664
620.1

333.7
495.1
895.1
495.1
495.1
495.1
495.1
338.4
720.711
005.8
657

006.3
332
620.118
657
005.54
307.76
332.071
005.13
00513
333.7932
621.811
620.1

621.3

621.46

629.8

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

